Truyện ngắn
Chủ đề: lính & em gái hậu phương
Tác giả: KB Nguyễn Hiếu

TÌNH LÍNH

***Lời giới thiệu**: Thời chinh chiến có chuyện tình vui cũng có chuyện tình buồn. Chuyện tình buồn: Năm năm rồi trở lại. Một màu tang ngút trời. Tình buồn là anh trở về dang dở đời em. Là hình ảnh chỉ một chiếc khăn sô đã làm tang tóc cả khung chiều. Em đi qua cầu có gió bay theo. Thổi bùng khăn tang trắng giữa khung chiều. Cũng ngọn gió vô tình đó đã... thổi lòng em xa đến mãi nơi nào. Là hình ảnh người vợ: Ôm mồ cứ tưởng ôm vòng người yêu. Tình vui chỉ trong phút giây mà ý sầu thì ngút ngàn suốt đời. Nhưng cũng có hình ảnh người yêu tay trong tay dung dăng dung dẻ. Hình ảnh người thủy thủ muốn viết thư cho người yêu nhưng không thể vì tàu lắc lư trong biển trăng tình tứ. Có chuyện tình nở hoa bên thép súng nhưng chuyện tình của Ky Binh Nguyễn Hiếu lại nở hoa bên tách cà–phê thơm ngát trong khói thuốc huyền ảo và một quán cà–phê nho nhỏ nhưng ấm áp tình nồng. Nơi đó có chàng Ky Binh và cô hàng cà–phê. Không giống như chàng trai si tình trong cô hàng cà–phê của nhạc sĩ Canh Thân, Ky Binh Nguyễn Hiếu đã đem tình yêu em đến chiến trường máu lửa. Tàn trận chiến lại về bên em, bên tách cà–phê kể chuyện chiến trường với môi em ngọt ngào. Chuyện chiến trường máu lửa, chuyện tình yêu chất ngất hòa quyện lẫn nhau tạo thành một bức tranh đặc thù: Chuyện Tình Thời Chinh Chiến.*

Năm tháng rồi sẽ qua đi. Chiến tranh rồi sẽ chấm dứt... Các cuộc cách mạng sẽ thôi bùng nổ. Chỉ còn lại trong tim ta tình em không phôi pha ngàn đời bất diệt. Thôi thì dẫu mộng không thành thì cũng xin giữ lấy tình yêu ngày đó như một kỷ niệm đẹp của một thời chinh chiến đã qua. Xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả, quý chiến hữu chuyện tình dang dở của Ky Binh Nguyễn Hiếu trong thời chinh chiến xa xưa....

Ky Binh Nguyễn Hiếu

Những ngày tháng Giêng, năm 1973 đơn vị tôi đóng quân tại quận Phú Giáo, tỉnh Bình Dương khoảng hơn 2 tháng. Ta và địch đặt trong tình trạng án binh bất động của Hiệp Định Ngưng Bắn da beo. Trong thời gian dưỡng quân này, tôi thường ra chợ Phú Giáo uống cà–phê nghe nhạc tại một quán nhỏ. Ở đây có một cô bé thường bưng cà–phê cho tôi trông rất dễ thương. Cô ta tên KO, con của chủ quán.

Mỗi lần đến uống cà–phê, cô ta mở nhạc từ giàn máy AKAI, vào thời đó là số một rồi. Cô thường cho tôi nghe nhạc Phạm Duy qua giọng ca Lệ Thu, nhạc Trịnh Công Sơn, Vũ Thành An qua giọng ca Khánh Ly. Từ đó tôi bắt đầu ghiền nhạc. Có lần KO hỏi tôi thích loại nhạc gì, của ai? Tôi nói:

– Trời sinh Phạm Duy, trời sinh Lệ Thu. Trời sinh Trịnh Công Sơn, trời sinh Khánh Ly. Trời sinh Hiếu, trời sinh KO.

KO nói:

– Chắc anh đá banh hay lắm, anh lừa banh vòng vòng rồi anh đá ngay chóc vào khung thành.

Tôi cười đúng ý.

Những lúc vắng khách, tôi thường kể chuyện chiến trường cho KO nghe, cô rất thích. Đặc biệt nhất là mỗi lần kể chuyện, KO thường tặng tôi thêm một ly cà–phê. Những ngày cuối tháng không có tiền, KO vẫn bán thiếu và ghi vào sổ nợ. Đầu tháng lãnh lương, tôi mang tiền ra trả và nói:

– Anh với KO không còn nợ nần gì nhau nữa nhé!

KO không lấy tiền và nói:

– KO muốn anh thiếu nợ KO suốt đời.

Tôi và KO cùng nhìn mưa rơi bên ngoài, từ máy AKAI với giọng Lệ Thu: "Tình vui trong phút giây thôi, ý sầu nuôi suốt đời..." Nghe xong bài hát, KO muốn nghe chuyện chiến trường. Nghe xong, KO nói:

– Tội nghiệp mấy anh lính quá!

Tôi nói:

– Anh đã quen rồi chuyện đi, và quen xa ánh đèn phố thị... Nay anh trấn tiền đồn Ben Het, ngày mai anh băng rừng sang Hạ Lào, thì anh đâu có gì cho em ước mơ!

KO nói:

– Em có đòi hỏi gì đâu, đã biết rằng anh bàn tay trắng đi vào đời...

Ôi! Tình yêu thật mầu nhiệm, chỉ có tình yêu mới làm vơi đi những nhọc nhằn, gian khổ của người lính. Không có tình yêu nào nhiều mong đợi, nhớ nhung bằng tình lính, không có lời thơ nào đẹp hơn những lời thơ mà người lính viết về cho người yêu bé nhỏ từ phương trời xa xôi, diệu vợi, từ tiền đồn heo hút, từ chiến trận vừa tàn.

Ở Phú Giáo được hơn 2 tháng, đơn vị tôi phải đi hành quân vùng Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Tôi tới từ giã KO, may là ba má của cô đi chợ Bình Dương để mua hàng. KO đóng cửa quán, tôi ôm KO vào lòng. Tôi nhớ hôm đó KO khóc nhiều nhưng nói ít. Tôi hôn lên má KO, và mãi tới bây giờ tôi vẫn không quên nụ hôn cùng những bài Tình Ca lúc quen KO.

"*Em hỏi anh bao giờ trở lại,*
anh trả lời mai mốt anh về..." **–Kỷ vật cho em (nhạc: Phạm Duy; thơ: Linh Phương)**

Chúng tôi vừa đến chiến trường Tân Uyên thì trời đã tối, nghỉ ngơi qua đêm. Sáng hôm sau, cơm nước xong là bắt đầu rời tuyến xuất phát vào vùng hành quân. Vừa đi được khoảng 1 tiếng đồng hồ thì địch đồng loạt nổ súng. Tiếng đạn AK47, tiếng xé gió B40, đại bác 57ly, thượng liên 12.8ly và cối 82ly đồng khai hỏa cùng một lúc để áp đảo tinh thần chúng tôi. Nhưng những người lính Kỵ Binh trẻ vẫn không nao núng. Sau hơn 2 giờ giao tranh ác liệt, chúng tôi làm chủ chiến trường. Địch để lại nhiều vũ khí và xác chết vung vãi khắp nơi. Chúng tôi đã chiếm được mục tiêu với số bị thương của anh em không đáng kể. Anh em lục soát mục tiêu, thu dọn chiến trường thì phát hiện ra đây là hậu cần của địch. Nhiều chảo cơm to cùng thịt heo kho còn nóng hổi, không kịp mang theo vì bị đánh bất ngờ. Phần thì vừa mệt, vừa đói bụng, tôi thấy anh em ăn ngon lành, tôi cũng nhập cuộc cho trọn tình trọn nghĩa, có chết thì chết chung cho có bạn và được làm ma no, khỏi cúng. Chiều xuống, đơn vị di chuyển ra đường Liên Tỉnh Lộ để bố trí và đóng quân.

Nằm trên ghế bố phì phà thuốc lá, tôi lại nhớ đến KO.

"*Anh nhớ tiếng, anh nhớ hình, anh nhớ ảnh*
Anh nhớ em, anh nhớ lắm em ơi!
Anh nhớ em của ngày tháng xa khơi
Nhớ đôi môi đang cười ở phương trời
Nhớ đôi mắt đang nhìn anh đăm đắm
Em xích lại và đưa tay anh nắm
Gió bao lần, từng trận nhớ thương đi..."

KO ơi! Em nhớ anh bao nhiêu buổi, anh nhớ em bấy nhiêu ngày. Những bài Tình Ca mà anh và em đã nghe qua bây giờ sao thắm thía vô cùng.

"*Ta thấy em đang ngồi khóc,*
khi rừng chiều đổ mưa..." **–Rừng Xưa Đã Khép (nhạc: Quang Dũng)**

KO ơi! Anh muốn trở lại những ngày hạnh phúc, êm đềm bên em. Ở đó không có tiếng súng. Ở đây rừng chiều buồn lắm em ơi! Nhưng mơ ước chỉ là ước mơ.

"*Áo em bây giờ mờ xa nẻo mây....*" **–Hạ Trắng (nhạc: Quang Dũng)**

Có chuyến tiếp tế từ hậu cứ lên vùng hành quân và tôi đã nhận được thư của KO. Tôi ôm thư vào lòng và nhắm mắt lại để tận hưởng trọn vẹn cái cảm giác sung sướng đó. Nhận được thư người yêu trong vùng hành quân, đó là niềm hạnh phúc vô biên của những người lính xa nhà, xa người yêu. Tôi thường hôn lá thư trước khi mở ra đọc để tìm lại mùi hương của người yêu. "Nhớ tới mùa thu năm nao gửi nhau phong thư ngào ngạt

hương...” Tôi đọc ngấu nghiến không biết bao nhiêu lần, nhất là những lời yêu thương nồng ấm. Trong thư KO có nói là vẫn thường nghe bài hát

“*Tình vui trong phút giây thôi,*
ý sầu nuôi suốt đời...
Lệ rơi lắp mấy tuổi tôi,
mấy tuổi xa người...” **–Tình Khúc Thứ Nhất (nhạc: Vũ Thành An)**

Sau chiến thắng Tân Uyên, cầm trong tay tờ giấy phép 72 giờ, tôi thấy lòng mình tưng bừng, rộn rã. Tôi phải tranh thủ thời gian cho gia đình và người yêu.

“*4 giờ đi*
lại thêm 4 giờ về,
thời gian còn lại,
anh cho em tất cả em ơi!...” **–24 Giờ Phép (nhạc: Trúc Phương)**

Thật đúng là người yêu của lính sống bằng 24 giờ phép, bằng 7 ngày đợi mong, bằng sau ngày hành quân, nhưng không bao giờ ngăn cách, không bao giờ quên anh. Cho dù anh có trở về trên đôi nạng gỗ, em vẫn bên anh dạo phố mùa Xuân, vẫn là người tình chung thủy như loài hoa không vỡ.

Vừa về đến nhà, mẹ tôi nắm thật chặt tay tôi và hỏi han đủ thứ. Hôm nay mẹ tôi nấu món cá rô kho tộ, canh chua cá bông lau, là món mà tôi thích nhất, tôi nghĩ chắc các bạn cũng thích nữa. Tối đến mấy đứa cháu, con bà chị ngồi quây quần bên nồi chè trôi nước, và nghe tôi kể chuyện chiến trường. Có đứa nói lớn lên đi lính Thủy Quân Lục Chiến, có đứa thích Nhảy Dù, đứa thì thích Không Quân.

Tôi hỏi: “Tại sao không đứa nào thích Thiết Giáp hết vậy?”

Chúng nói: “Đi Thiết Giáp dễ bị chết cháy lắm!”

Tôi nói: “Không dễ đâu, Thiết Giáp là mình đồng, da sắt, còn của quý thì bằng xi măng.”

Chúng cười!

Sáng sớm hôm sau, tôi vọt Honda lên Phú Giáo thăm nàng. Gần tới nhà sao trái tim Thiết Giáp lại đập mạnh như trống liên hồi tan học. Tôi gõ cửa, KO ra mở cửa và mừng rỡ, tôi vào nhà chào ba mẹ của nàng. KO cho tôi biết là đã nói chuyện hai đứa cho ba mẹ biết rồi, và bảo tôi xin phép cho hai đứa đi chơi. Mẹ nàng nói: “Đi chơi chiều phải về sớm để ăn cơm.” Nghe câu đó, tôi thấy lòng mình lâng lâng lên một niềm vui sướng.

Chúng tôi rời Phú Giáo, theo QL 13 để đi Lái Thiêu. Tôi thầm trân trọng cái hạnh phúc bên người yêu, và tình yêu của lính là thứ tình nồng nàn hơn tình yêu dân sự, một thứ tình nhiều nhung nhớ vì thường xa cách nhau.

"*Hạnh phúc như đôi chim uyên*
tung bay giữa trời nắng ấm,
hạnh phúc như sương ban mai
long lanh đầu cành lá thắm…" **–Cô Đơn (Nguyễn Ánh 9)**

Đến Lái Thiêu, chúng tôi vào một vườn trái cây bát ngát, bao la thưởng thức những đặc sản như măng cụt, bòn bon, dâu, sầu riêng... Ăn xong tôi và KO ngồi tựa vào nhau cùng nói chuyện tương lai.

"*Mình tựa vào nhau cho thuyền ghé bến,*
sưởi ấm đời nhau bằng những môi hôn,
mình cầm tay nhau nghe tình dâng sóng nổi,
hãy biến cuộc đời thành những tối tân hôn…"
–Tháng Sáu Trời Mưa (nhạc: Hoàng Thanh Tâm; thơ: Nguyên Sa)

Thật ra thì nói để cho có chuyện nói, chớ đời lính thì làm gì có tương lai mà tính! Tôi kể chuyện chiến trường Tân Uyên cho nàng nghe. KO nói:

"*Em đang nghĩ tới một điều em sợ không dám nghĩ,*
tới một người đi giữa chiến chinh,
lại nghĩ tới anh, nghĩ tới anh…" **–Chiều Trên Phá Tam Giang (nhạc: Trần Thiện Thanh; lời: Tô Thùy Yên)**

Chiều xuống mau quá, ôm em trong tay để tận hưởng những giờ phút heo hút vì biết chắc mai đây anh lại nhớ em, tôi nói trong rung động:

"Thôi... mình... về... em!"

Tôi lại đặt lên má nàng một cái hôn thật dài, thật nồng nàn.

Vào đầu tháng Năm 1974, đơn vị có nhiệm vụ giải tỏa mặt trận An Điền thuộc quận Bến Cát, tỉnh Bình Dương, đồng thời đánh thốc lên Căn Cứ 82, Rạch Bắp, hướng lên Trị Tâm, tỉnh Tây Ninh. Đây là những địa danh khét tiếng thuộc Quân Đoàn III trong mùa hè 1974. Chi Đoàn Kỵ Binh chúng tôi di chuyển suốt đêm dọc theo Quốc Lộ 13, đến tờ mờ sáng chúng tôi đến bố trí bên này sông Thị Tính, gần chợ Bến Cát. Các đơn vị thuộc Trung Đoàn 52/SĐ18BB, của Đại tá Ngô Kỳ Dũng đánh cầm cự để Công Binh bắc cầu phao qua An Điền. Đây là một công việc hết sức cam go cho Công Binh.

Đợt đầu, khi Thiết Giáp qua cầu phao vượt sông Thị Tính, cầu phao nghiêng qua, nghiêng lại vì 1 chiến xa M41 bị bắn ngay pháo tháp, sau đó rớt xuống sông. Chúng tôi

phải trở lại bên này sông tái bố trí để chờ Công Binh sửa cầu lại. Cầu sửa xong, các đơn vị Bộ Binh tiến qua bên kia cầu đánh yểm trợ để Thiết Giáp vượt qua. Vừa qua khỏi cầu, thì cũng là lúc bắt đầu một trận đánh khốc liệt với hơn 1 Trung Đoàn BV cùng xe tăng T54, PT76, và đại pháo 130ly. Chúng tôi vừa đội pháo, vừa đánh chiếm An Điền, một mục tiêu phải chiếm lại bằng mọi giá, trước khi nói tới Căn Cứ 82, Rạch Bắp. Địa hình xung quanh mục tiêu toàn là ruộng rẫy, không phải chiến trường lý tưởng cho Thiết Giáp. Pháo địch tàn khốc hơn Xà Bang, Bình Giã, phải đánh vất vả hơn Tân Uyên. Sau khi chiếm lại được An Điền, tôi đứng trên M113 nhìn xung quanh đổ nát, nhiều xác địch sình thối mà tưởng chừng đây là địa ngục trần gian. 2 chiếc T54 sụp xuống một cống nước, và bị Bộ Binh bắt sống. 1 chiếc T54 sau này được đưa về Dinh Độc Lập để trưng bày ngay trước cổng dinh.

Sáng hôm sau thức dậy, tôi cảm thấy vui mừng là vì biết mình còn sống qua một ngày mới, sau nhiều ngày giao tranh với quân thù. Hình hài này là do cha mẹ tạo ra, nhưng chiến tranh quyết định sự sống còn! Thật, có chồng lính chiến dễ trở thành góa phụ.

"*Em không nhìn được xác chàng,*
anh thêm lon giữa hai hàng nến trong,
mùi hương cứ tưởng hơi chồng,
ôm mồ cứ tưởng ôm vòng người yêu..." **–Tưởng Như Còn Người Yêu (nhạc: Phạm Duy; thơ: Lê thị Ý)**

Trong thời chiến, có những người vợ rất trẻ, khoảng ngoài đôi mươi đã trở thành góa phụ. Cho tới những ước mơ nho nhỏ, bình thường của người lính mà cũng không có được.

"*Trả súng đạn này,*
khi sạch nợ sông núi rồi,
anh trở về quê
tìm tuổi thơ mất năm nao..." **–Một Mai Giã Từ Vũ Khí (nhạc & lời: Trịnh Lâm Ngân)**

KO ơi! Em phải biết rằng em đang hạnh phúc hơn nhiều người, vì sau trận chiến, nhiều bạn bè anh đã nằm xuống, vĩnh viễn xa người yêu. Và anh vẫn còn sống để trở về bên em, để yêu em nhiều hơn, và để được nghe em hờn dỗi.

"*Được hờn nhau sung sướng biết bao nhiêu*
Anh một mình nghe tất cả buổi chiều
Vào chầm chậm ở trong hồn hiu quạnh..."

Vào những ngày đầu tháng 3, 1975, chiến trường bắt đầu gia tăng cường độ khắp nơi, chúng tấn công bằng nhiều đơn vị chủ lực chính quy. Đơn vị chúng tôi cùng các lực lượng Bộ Binh thuộc Trung Đoàn 52/SĐ18BB phải trải ra rất mỏng từ cầu La Ngà đến ngã ba Dầu Giây–Long Khánh để bảo vệ QL 20, đường lên Đà Lạt...

Trong lúc Chi Đoàn chúng tôi cùng 1 Tiểu Đoàn Bộ Binh đang mở đường và đánh thốc lên hướng Xuân Lộc, thì chiếc M113 chỉ huy của chúng tôi nằm lại ở tiền trạm để giữ 1 xe GMC đầy những phuy xăng, cùng với một lực lượng trừ bị Bộ Binh. Trong đêm đó, tôi cùng Thiếu úy C. không ngủ được, như có một linh tính báo trước. Chúng tôi thức trắng đêm hút thuốc lá và uống cà–phê.

Thiếu úy C. nói với tôi: "Trận này chắc mình thua quá Hiếu ơi!"

Thiếu úy C. nói tiếp bằng một giọng thật buồn: "Hơn 3 tháng rồi chưa được đi phép, nhớ nhà quá!"

Mãi tới bây giờ trong lúc viết bài này, tôi vẫn còn nghe câu nói ấy văng vẳng bên tai tôi. À! Tôi còn quên một việc nữa là Thiếu úy C. cùng tuổi với tôi. Sáng sớm vừa nhận lệnh là dẫn xe xăng lên tiếp tế, vì áo của Thiếu úy C. còn ướt nên mượn áo tôi. Trong xe chỉ huy có Thiếu úy C, tôi, Hạ sĩ Đ, Hạ sĩ B., và Hạ sĩ Th. Dẫn xe xăng vừa băng qua QL 1, tại ngã ba Dầu Giây, nhìn về phía tay phải khoảng 200 mét, tôi thấy mấy bụi cây nhúc nhích mặc dù trời không có gió. Tôi nhảy xuống xe định kéo Hạ Sĩ B. xuống để chui vào pháo tháp quay đại liên bắn vào những bụi cây thì... Oành... Oành... Oành, 3 trái đạn B40, đại bác không giật 57ly trước khi chạm nổ các cây cao su thì hai đầu của Thiếu úy C. và Hạ sĩ Th. bể nát, tài xế xe GMC cũng bị chết tại chỗ. Khi Hạ sĩ Th. bật người ra, chân đá vào bá súng đại liên 30, thì nòng súng đập vào ngực tôi đau nhói.

Hạ sĩ B. ôm chân tôi hoảng hốt, tôi nói: "Đừng sợ, hồi nãy tụi nó nhắm kỹ mà mình không chết, thì bây giờ không chết đâu."

Quả thật đúng như lời tôi nói. Tôi kéo hai xác vào xe vì sợ xe chạy rồi rớt xuống đất. Nhìn lên túi áo đầy máu của Thiếu úy C. tôi thấy tên tôi. Tôi nghĩ nhanh là Thiếu úy C. chết thay tôi.

Địch tưởng trong xe chết hết, chúng la to: "Các đồng chí xung phong!" Chúng ùa ra, tôi bảo tài xế Đ. chạy ngược ra đồng thời tôi quay đại liên 30 qua quạt chúng, tôi thấy nhiều thân người trúng đạn, dựng đứng rồi té xuống. Chúng tôi chạy thoát về tiền trạm và được trực thăng tải thương về Biên Hòa. Trong lúc trực thăng bay lên, chúng bắn theo nhưng không trúng.

"*Anh trở về hàng cây nghiêng ngã,*
anh trở về người đã bị thương..."

Về bệnh viện Biên Hòa điều trị vì ho ra máu, tôi nhờ y tá đánh điện về cho KO, tôi không dám gửi điện tín về gia đình vì sợ mẹ tôi xúc động mạnh.

3 ngày sau KO tới thăm, nàng khóc thật nhiều. Tối ra Biên Hòa ở nhà cô, sáng KO mua quà vào thăm và ở lại cho đến tối.

KO nói: "*Nghĩ đến một điều em sợ không dám nghĩ, lại nghĩ tới anh*..."

Cuối tháng 3/1975, sau khi xuất viện, tôi trở lại đơn vị. Lần này cuộc chiến ác liệt hơn, ngày nào cũng đánh, 1 chọi 4, 5. Mãi tới ngày 24, 25/4/1975, Chi Đoàn chúng tôi phải cứu Chiến Đoàn 52 và mở đường máu ra, rút khỏi Long Khánh để thả 2 trái bom CBU tiêu diệt khoảng 4, 5 ngàn quân BV.

Bây giờ Chi Đoàn nhập vào Thiết Đoàn rút về lập tuyến phòng thủ mới ở Trảng Bom. Ban ngày đóng quân bên trái quốc lộ, tối đến di chuyển vào vườn chuối, bên phải quốc lộ. Lúc 6:00g sáng, cả Trung Đoàn lính BV, khoảng hơn 3 ngàn quân di chuyển ngang qua nơi đóng quân khoảng 100 mét. Chúng tôi xóa sổ hết cả 1 Trung Đoàn hơn 3 ngàn quân. Xác đầy cả mặt đất. Chúng liền điều nguyên một Sư Đoàn có chiến xa T54 tấn công biển người, và chúng cứ tiếp tục chết. Vì quân BV quá đông, chúng tôi phải gọi máy bay oanh kích, đồng thời rút về căn cứ Long Bình để lập tuyến phòng thủ mới.

Trận này, tôi lại bị thương thêm một lần nữa ở tay phải. Trên đường rút về, tôi nằm trong xe cứu thương M113 và chiếc xe này bị B40 bắn cháy, tất cả trong xe chết hết, tôi phóng nhanh ra khỏi xe và nhảy qua đường rầy xe lửa. Đơn vị đến giải cứu, tôi được đưa về Tổng Y Viện Cộng Hòa điều trị. Được 2 ngày thì ông Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng. Tất cả thương phế binh có người còn máu rỉ ra trong băng phải lết ra khỏi bệnh viện, vì họ đuổi ra hết để có chỗ cho lính BV.

"*Thế chiến quốc, thế xuân thu, gặp thời thế, thế thời phải thế*." **–Nguyễn Trãi**
"*Ai công hầu, ai khanh tướng, trong trần ai, ai dễ biết ai*." **–Nguyễn Du (truyện Kiều)**

Sau khi ra tù, đi đâu cũng phải báo cáo công an địa phương. Một hôm tôi quyết định đi thăm KO. Sự nhớ thương bất chấp những bất trắc xảy ra cho mình, tôi thức dậy thật sớm để đi Phú Giáo. Tới nơi, tôi gõ cửa, một người đàn ông với giọng Bắc hỏi:

"Ông muốn tìm ai?"

Tôi nói: "Tôi muốn gặp gia đình của chủ nhà trước ạ."

Ông ta nói: "Chủ trước đã trốn đi nước ngoài rồi."

Tôi thẫn thờ bước ra.

"*Khi tôi về, bồi hồi trong nắng,*
tưởng gặp người em hân hoan đứng đón anh về,
nào ngờ người em ra đi **[sang ngang]** *khi xuân chưa tàn,*
con đò nào đây đưa em tôi vào xa vắng..." **–Đường Xưa Lối Cũ (nhạc: Hoàng Thi Thơ)**

Lúc ra đi lòng bồi hồi bao nhiêu, khi trở về buồn bấy nhiêu. Tôi cũng thầm cầu mong sao cho nàng ra đi được bình yên. Trên đường về, cũng đoạn đường này, ngày xưa bên KO tôi thấy ngắn, mà bây giờ thì xa diệu vợi! Những hình ảnh thân yêu ngày xưa thi nhau trở về trong tiềm thức với con đường nhiều kỷ niệm. Bản tình ca lúc ban đầu là một sự báo trước của dang dở.

"*Tình vui trong phút giây thôi,*
ý sầu nuôi suốt đời,
thì xin giữ lấy niềm tin,
dẫu mộng không thành..."

Tôi bắt đầu tính chuyện vượt biển, thứ nhất là xa cái đất nước bây giờ trở thành xa lạ, thứ hai là hy vọng gặp lại được KO ở một nơi nào đó! Thời gian tìm đường vượt biển, có những lúc lang thang ở bến bắc Cần Thơ, có lúc ở lại đêm tại bến bắc Mỹ Thuận, có những buổi chiều buồn thật buồn ở bãi biển Vũng Tàu.

"*Nghìn trùng xa cách, người đã đi rồi...*
Gửi hết về người,
chuyện cũ tuyệt vời,
chuyện của đôi ta, buồn ít hơn vui..." **–Nghìn Trùng Xa Cách (nhạc & lời: Phạm Duy)**

Một hôm tôi trở lại Sài Gòn thì gặp một người em họ, con của người dì, cô hỏi:

"Lúc này anh ra sao?"

Tôi nói: "Tù về không tìm được việc làm."

Cô em nói: "Chồng em có tàu, đang tìm đường ra đi, anh có thể giúp một tay."

Và chuyến này tôi đi thoát được.

Sau 4 ngày 4 đêm gặp biển yên, chúng tôi đã tới đảo Pulau Bidong ở Mã Lai. Vì là cựu quân nhân, tôi được xếp vào diện ưu tiên một. Ở đảo chỉ có 2 tháng, tôi đến Mỹ ngày 16 tháng 7, năm 1981.

Từ đó về sau tôi không còn gặp KO nữa cũng không có tin tức gì về nàng. Một chuyện tình không đoạn kết cách nay gần 40 năm mà tưởng chừng như ngày hôm qua. Bây giờ tóc đã bạc gần nửa mái đầu mà mỗi lần nghĩ đến lòng mình vẫn rộn rã.Tôi cũng hy vọng ở 1 phương trời nào đó, KO đọc được bài viết này là bằng chứng yêu em! Em yêu! Anh đã xây nhiều mộng đẹp về em nhưng lại xây trên sóng biển, trên cát. Than ôi! Thủy triều đã cuốn hết mộng đẹp của anh đổ vào lòng đại dương chỉ để lại cho anh 1 nỗi buồn mà không có ngôn từ nào diễn tả, nỗi buồn anh đang mang trong lòng...

"Nếu có khi nào nhớ đến anh
Thì xin một phút lặng sau mành
Từ nay anh sẽ không yêu nữa
Để giữ trong tim một bóng hình."

Ky Binh Nguyễn Hiếu

*Nguồn: Internet eMail by **cathy** chuyển*